

Số: 193 /QĐ-LĐTB&XH

Bắc Giang, ngày 19 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp đối với thân nhân của người có công với cách mạng từ trần

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 70/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Người có công,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp một lần và mai táng phí đối với:

Ông (bà): **Nguyễn Thị Lâm**, sinh năm 1949.

Chỗ ở hiện nay: Thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Là vợ của ông **Đào Bá Sơn** – Thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật 31%, chết ngày 04 tháng 11 năm 2017.

- Các khoản trợ cấp bao gồm:

+ Trợ cấp mai táng phí: 13.000.000 đồng

+ Trợ cấp một lần: 3 tháng x 1.408.000 đồng 4.224.000 đồng

- **Tổng số tiền được lĩnh:** 17.224.000 đồng

(*Bằng chữ: Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng*)

Điều 2. Các ông (bà): Trưởng phòng Người có công, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Lao động -TB&XH huyện Lạng Giang và ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành ./.

Noi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Người có công;
- Lưu: VT, HSTB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Dũng

Số: 193 /QĐ-LĐTB&XH

Bắc Giang, ngày 19 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp đối với thân nhân của người có công với cách mạng từ trần

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 70/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Người có công,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp một lần và mai táng phí đối với:

Ông (bà): **Nguyễn Thị Lâm**, sinh năm 1949.

Chỗ ở hiện nay: Thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Là vợ của ông **Đào Bá Sơn** – Thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật 31%, chết ngày 04 tháng 11 năm 2017.

- Các khoản trợ cấp bao gồm:

+ Trợ cấp mai táng phí: 13.000.000 đồng

+ Trợ cấp một lần: 3 tháng x 1.408.000 đồng 4.224.000 đồng

- **Tổng số tiền được lĩnh:** 17.224.000 đồng

(*Bằng chữ: Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng*)

Điều 2. Các ông (bà): Trưởng phòng Người có công, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Lao động -TB&XH huyện Lạng Giang và ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Người có công;
- Lưu: VT, HSTB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Dũng

Số: 193 /QĐ-LĐTB&XH

Bắc Giang, ngày 19 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc trợ cấp đối với thân nhân của người có công với cách mạng từ trần

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 70/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Người có công,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp một lần và mai táng phí đối với:

Ông (bà): **Nguyễn Thị Lâm**, sinh năm 1949.

Chỗ ở hiện nay: Thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Là vợ của ông **Đào Bá Sơn** – Thương binh có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động do thương tật 31%, chết ngày 04 tháng 11 năm 2017.

- Các khoản trợ cấp bao gồm:

+ Trợ cấp mai táng phí: 13.000.000 đồng

+ Trợ cấp một lần: 3 tháng x 1.408.000 đồng 4.224.000 đồng

- **Tổng số tiền được lĩnh:** 17.224.000 đồng

(Bằng chữ: Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng)

Điều 2. Các ông (bà): Trưởng phòng Người có công, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Lao động -TB&XH huyện Lạng Giang và ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành ./.

Noi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Người có công;
- Lưu: VT, HSTB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Dũng

UBND Tỉnh Bắc Giang
Sở LĐTB&XH Tỉnh Bắc Giang

PHIẾU ĐÓI CHIẾU HỒ SƠ THƯƠNG BINH

Số thứ tự hồ sơ: 15

Họ và tên: Đào Bá Sơn Năm sinh: / /1930

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động: ~~21~~ 31%

Quê quán: Lâm Thao - Gia Lương - Hà Bắc

Trú quán: TT. Kép - H. Lạng Giang - T. Bắc Giang

Số hồ sơ bộ: BG/TBCP 00175

Số hồ sơ tỉnh: VT2776

Các giấy tờ trong hồ sơ gồm:

| STT | Tên giấy tờ | Số lượng | Ghi chú |
|-----|--|----------|---------|
| 1 | Giấy chứng nhận thương binh | 1 | |
| 2 | Phiếu thương tật | 1 | |
| 3 | Bản trích lục hồ sơ thương tật | 1 | |
| 4 | Phiếu lập trợ cấp thương tật | 1 | |
| 5 | Quyết định giải quyết chế độ | 2 | |
| 6 | Giấy chứng nhận bị thương | 1 | |
| 7 | Giấy giới thiệu di chuyển | 2 | |
| 8 | Phiếu điều chỉnh | 2 | |
| 9 | Các giấy tờ khác | 12 | |
| | sổ phụ cấp thương tật | 2 | |
| | Bản khai hương trợ cấp thương tật | 1 | |
| | Danh sách đề nghị cấp lại thẻ thương binh, bệnh binh | 1 | |
| | Đơn xin giám định thương tật | 1 | |
| | Giấy giới thiệu | 1 | |
| | Giấy khai báo | 1 | |
| | Giấy xếp hạng thương tật | 2 | |
| | Phiếu linh phụ cấp thương tật | 1 | |
| | Phiếu kiểm soát | 2 | |

Bắc Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2016

Người đổi chiếu hồ sơ (1)

Nguyễn Văn Bằng

Người đổi chiếu hồ sơ (2)

Hoàng Thị Thúy

Phụ trách hồ sơ

Hà Trung Kiên

UBND HUYỆN LẠNG GIANG
PHÒNG LAO ĐỘNG – TB&XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BÁO GIẢM

Họ và tên người đang được hưởng trợ cấp : **ĐÀO BÁ SON** Năm sinh:1930.

Nguyên quán : Xã Lâm Thao - huyện Gia Lương - Bắc Ninh.

Hộ khẩu thường trú : Thị trấn Kép - Lạng Giang - Bắc Giang.

Chết ngày 04 tháng 11 năm 2017.

Giấy chứng tử số : 21 do UBND thị trấn Kép.

Cấp ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Thuộc đối tượng người có công với cách mạng : Thương binh

Số sổ trợ cấp: 2776

Chế độ bảo hiểm xã hội (có hoặc không hưởng) : Không.

Các mức trợ cấp ưu đãi hàng tháng đang hưởng:

+ Trợ cấp: 1.408.000 đồng.

+ Phụ cấp: 0 đồng.

Nay báo cắt giảm trợ cấp của ông (bà) : Đào Bá Sơn.

Kể từ tháng 12 năm 2017.

Các chế độ trợ cấp sau khi từ trần bao gồm:

+ Trợ cấp một lần : 3 tháng X 1.408.000 đồng = 7.044.000 đồng.

+ Mai táng phí: 13.000.000 đồng.

Cộng: 17.224.000 đồng.

Số tiền bằng chữ: Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng.

Phòng Lao động - TB&XH huyện Lạng Giang báo cáo Sở Lao động -
TB&XH để làm căn cứ giải quyết chế độ đối với người có công và thân nhân từ trần
theo quy định./.

CÁN BỘ CHÍNH SÁCH

CÁN BỘ KẾ TOÁN

Lạng Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2017
TRƯỞNG PHÒNG

Elleot

b



Nguyễn Thị Vân

Vũ Thị Hường

Nguyễn Thị Kim Thoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI
Hưởng chế độ ưu đãi khi người có công từ trần

1. Họ và tên người có công từ trần: ĐAO BA SƠN

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1930 Nam/Nữ:

Nguyên quán: Lâm Thao - gia Làng - Ba Vì

Trú quán: Tổ dân phố Số 3 - TT Kep - Làng Giang - Bắc Giang

Thuộc đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi (1): Thường xuyên

Số sổ trợ cấp (nếu có): 2.776 Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động: 30%

Từ trần ngày 4 tháng 11 năm 2017

Theo giấy chứng tử số 95 ngày 8 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã (phường)...

Trợ cấp đã nhận đến hết tháng 11 năm 2017 Mức trợ cấp: 1418.000đ

2. Họ và tên người nhận mai táng phí: NGUYỄN THỊ LÂM

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1949 Nam/Nữ:

Nguyên quán: Đỗ Hợp - Kim Động - Hưng Yên

Trú quán: Tổ dân phố Số 3 - TT Kep

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: Vợ

3. Họ và tên người nhận trợ cấp một lần: NGUYỄN THỊ LÂM

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1949 Nam/Nữ:

Nguyên quán: Đỗ Hợp - Kim Động - Hưng Yên

Trú quán: Tổ dân phố Số 3 - TT Kep

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: Vợ

4. Thân nhân người có công

a) Danh sách thân nhân (2)

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trú quán | Quan hệ với người có công | Nghề nghiệp | Hoàn cảnh hiện tại (3) |
|-----|-----------|----------|----------|---------------------------|-------------|------------------------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |

b) Phần khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Thời điểm bị khuyết tật (4) | Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông | Cơ sở giáo dục đang theo học | |
|-----|-----------|----------|-----------------------------|--------------------------------------|------------------------------|--------------------------|
| | | | | | Tên cơ sở | Thời gian bắt đầu đi học |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |

TT Kép., ngày 27 tháng 12 năm 2017

..., ngày 27 tháng 12 năm 2017

Xác nhận của xã, phường.. TT.Kép..
Ông (bà)... Nguyễn Thị Lâm hiện cư trú
tại... Tp... Lào Cai, số... 11... TT.Kép... Lào Cai

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lâm
Đặng Nguyễn Thị Lâm

TM.UBND

Quyền hạn, chức vụ người ký
(Ký tên, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
TẠ VĂN THƯỜNG

TỈNH BẮC GIANG
HUYỆN LẠNG GIANG
UBND THỊ TRẤN KÉP

Số: 95/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kép, ngày 08 tháng 11 năm 2017

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: ĐÀO BÁ SƠN

Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1930

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: CMND số: 120101756, cấp ngày 18/6/2011, nơi cấp CA Bắc Giang

Đã chết vào lúc 23 giờ 50 phút, ngày 04/11/2017

Nơi chết: Tại nhà riêng, tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Nguyên nhân chết: Chết do bệnh tật, già yếu

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Số: 21 ngày 06/11/2017

Ghi chú: Thực hiện việc trích lục từ Sổ đăng ký khai tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ TRẤN KÉP
TÀ VĂN THƯỜNG

UBND HUYỆN LẠNG GIANG
PHÒNG LAO ĐỘNG - TB&XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BÁO GIẢM

Họ và tên người đang được hưởng trợ cấp : **ĐÀO BÁ SƠN** Năm sinh:1930.

Nguyên quán : Xã Lâm Thao - huyện Gia Lương - Bắc Ninh.

Hộ khẩu thường trú : Thị trấn Kép - Lạng Giang - Bắc Giang.

Chết ngày 04 tháng 11 năm 2017.

Giấy chứng tử số : 21 do UBND thị trấn Kép.

Cấp ngày 06 tháng 11 năm 2017.

Thuộc đối tượng người có công với cách mạng : Thương binh *31%*

Số sổ trợ cấp: 2776

Chế độ bảo hiểm xã hội (có hoặc không hưởng) : Không.

Các mức trợ cấp ưu đãi hàng tháng đang hưởng:

+ Trợ cấp: 1.408.000 đồng.

+ Phụ cấp: 0 đồng.

Nay báo cắt giảm trợ cấp của ông (bà) : Đào Bá Sơn.

Kể từ tháng 12 năm 2017.

Các chế độ trợ cấp sau khi từ trần bao gồm:

+ Trợ cấp một lần : 3 tháng X 1.408.000 đồng = 7.044.000 đồng.

+ Mai táng phí: 13.000.000 đồng.

Cộng: 17.224.000 đồng.

Số tiền bằng chữ: Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng.

Phòng Lao động - TB&XH huyện Lạng Giang báo cáo Sở Lao động -
TB&XH để làm căn cứ giải quyết chế độ đối với người có công và thân nhân từ trần
theo quy định./.

CÁN BỘ CHÍNH SÁCH

CÁN BỘ KẾ TOÁN

Lạng Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2017
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Vân

Vũ Thị Hường

Nguyễn Thị Kim Thoa

Mẫu TT1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Hướng chế độ ưu đãi khi người có công từ trần

1. Họ và tên người có công từ trần: ĐAO BA SƠN

Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1930..... Nam/Nữ.....

Nguyên quán: Lâm Thao - Gia Lai - Bắc Ninh

Trú quán: Tổ dân phố Số 3 - TT Kep - Lạng Giang - Bắc Giang

Thuộc đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi (1): Thường binh

Số sổ trợ cấp (nếu có): 2.77.6 Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động: 81%

Từ trần ngày 4 tháng 11 năm 2017

Theo giấy chứng tử số 95 ngày 8 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã (phường)...

Trợ cấp đã nhận đến hết tháng 11 năm 2017 Mức trợ cấp: 1.418.000đ

2. Họ và tên người nhận mai táng phí: NGUYỄN THỊ LÂM

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1949..... Nam/Nữ.....

Nguyên quán: Đắc Hợp - Kim Động - Hưng Yên

Trú quán: Tổ dân phố Số 3 - TT Kep

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: Vợ

3. Họ và tên người nhận trợ cấp một lần: NGUYỄN THỊ LÂM

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1949..... Nam/Nữ.....

Nguyên quán: Đắc Hợp - Kim Động - Hưng Yên

Trú quán: Tổ dân phố Số 3 - TT Kep

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: Vợ

4. Thân nhân người có công

a) Danh sách thân nhân (2)

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trú quán | Quan hệ với người có công | Nghề nghiệp | Hoàn cảnh hiện tại (3) |
|-----|-----------|----------|----------|---------------------------|-------------|------------------------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |

b) Phần khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Thời điểm bị khuyết tật (4) | Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông | Cơ sở giáo dục đang theo học | |
|-----|-----------|----------|-----------------------------|--------------------------------------|------------------------------|--------------------------|
| | | | | | Tên cơ sở | Thời gian bắt đầu đi học |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| ... | | | | | | |

TT Kép., ngày 7 tháng 12 năm 2012

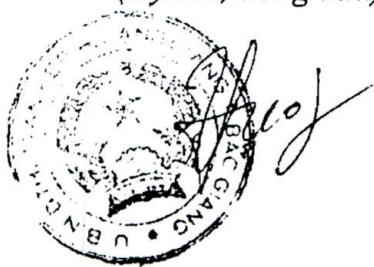
..., ngày 7 tháng 12 năm 2012

Xác nhận của xã, phường..T.T. Kép..
Ông (bà)..Nguyễn Thị Lành..hiện cư trú
tại...Tổ dân phố số 11 T.T. Kép..Số nhà 10

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lành
Đặng Văn Thương

TM.UBND
Quyền hạn, chức vụ người ký
(Ký tên, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TẠ VĂN THƯƠNG

TỈNH BẮC GIANG
HUYỆN LẠNG GIANG
UBND THỊ TRẤN KÉP

Số: 95/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kép, ngày 08 tháng 11 năm 2017

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: ĐÀO BÁ SƠN

Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1930

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: CMND số: 120101756, cấp ngày 18/6/2011, nơi cấp CA Bắc Giang

Đã chết vào lúc 23 giờ 50 phút, ngày 04/11/2017

Nơi chết: Tại nhà riêng, tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Nguyên nhân chết: Chết do bệnh tật, già yếu

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Số: 21 ngày 06/11/2017

Ghi chú: Thực hiện việc trích lục từ Sổ đăng ký khai tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)



PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ TRẤN KÉP
TÀI VĂN THƯỜNG

UBND HUYỆN LẠNG GIANG
PHÒNG LAO ĐỘNG-TBXH

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI THẺ THƯƠNG BINH, BỆNH BINH

| STT | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ | Đối tượng | Số sổ trợ cấp | Nội dung thay đổi | | Lý do cấp lại |
|-----|------------|----------|------------------------|-----------|---------------|-------------------|--------------|---------------|
| | | | | | | Nội dung cũ | Nội dung mới | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 1 | Đào Bá Sơn | 1930 | TT.Kép - Lạng Giang | TB | 2776 | - | - | Mất |
| ... | | | | | | | | |

Số thẻ đề nghị cấp lại: 01 thẻ

Lạng Giang, ngày 09 tháng 7 năm 2014

NGƯỜI LẬP BIẾU

Nguyễn Cao Trí

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Vân Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN CẤP, (ĐỔI) LẠI THẺ THƯƠNG BINH (BỆNH BINH)

Kính gửi: Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang.

Tên tôi là: Đào Bá Sơn

Sinh ngày: 10-2-1930

Nguyên quán: Xã Lán Khoa - huyện Lương Tài - T. Lai Ninh

Trú quán: Huyện Lai Kép - Lai Giang - Lai Giang

Ngày nhập ngũ:

Thương binh (bệnh binh) hạng: A

Số thẻ: VT.2776 Số hồ sơ:

Lý do xin cấp đổi thẻ Thương binh (bệnh binh):

Thẻ thương binh không phép qua đời hết hạn

Vậy đề nghị Sở Lao động thương binh và xã hội xét cấp lại thẻ cho tôi.

Ngày 02 tháng 7 năm 2014

Người làm đơn

Đào Bá Sơn

Xác nhận của UBND Thị trấn Kép

Xã Lai Kép - Ứng Đào - Bắc Giang - Cát Hải - TT. Lai Giang
Phường 3 - Thị trấn Kép - Lai Giang - Bắc Giang
Có mặt chung, xác nhận ngày mua bán trước, có mặt chung
trình bày như trên. Kính chuyển Quý cơ quan xem
xét giải quyết.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TT.KÉP
QUẢN VĂN TRUNG

Kiến a Giác

Vũ Kế hoach Tát m. BĐ.

Tướng Lãnh Võ Đào - Bùi Sơn có mưu xâm
tứ 1953 - Đầu 1954 di chuyển về Lò Rùa.

- Đang khi Vũ Kế Tát m. đe dọa tè
và Pháo Lò Rùa - Bùi giao quyết sau truy công.

Tháng Năm 5/6- tháng 7 năm 1954.

đến tháng quý II / 1954. (2/24)

Tháng 3/1954 đến tháng quý III / 22.

Tháng 4/6

Tan belli tháng 5/6 - Bô nổ cho tè, đe
đe ngũ cái vàn nổ đe ita Bùi có
còn m. taeng quyết Tán tan m. nay lào BĐ.
13/7/1954 TL Vũ Tát m. Võ Cố
còn m. Tuy Phong -
Mai, Tô

, sinh năm 19 ,

Nguyên quán :

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương :

Đơn vị khi bị thương :

Bị thương ngày tháng năm 19

Được hưởng trợ cấp thương tật

Thương tật hạng , tỷ lệ thương tật %

Kể từ ngày tháng năm 19

Điều 2. — Các ông Chánh văn phòng,

Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ,

HỘI ĐỒNG XẾP HẠNG THƯƠNG TẬT
BẮC NINH

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số 42 XHTT

QUỐC

Tam thời x
hang 3 +. th
sau 2 năm. s
Khai lai.
Đề nghị gửi v
48, Thủ tướng tâ

Giấy xếp hạng thương tật

Họ và tên : Đào Lai Sơn sinh năm : 1930

ở xã : Lâm Thao Huyện : Gia Lương Tỉnh : Bắc Ninh

Chức vụ : chiến sỹ Đơn vị khi bị thương : C 677 B 59

Bị thương như thế nào : Vết rõ 1 mảnh xương so (parital do) phun
não, ảnh hưởng đến ngắt với và chấn thương động mạch.

Khi ép thuốc rót vào thái dương bên trái, đứt gãy tủy, chấn thương thi đ修养
hỗ và bruise. Nay được xếp thương tật vào hạng Ba vĩnh viễn, tạm thời theo quyết định của bưởi.

vết mổ cũ HĐXHTT ngày 20/3/1957

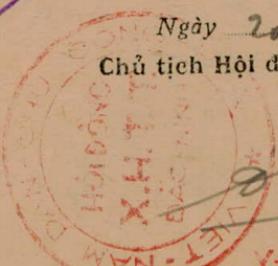
hiếm mát khép
nhìn kém.

Hội viên ký

Đào Lai Sơn

Ngày 20 tháng 3 năm 1957

Chủ tịch Hội đồng xếp hạng thương tật



Y-SI ĐO-HUU TRUJ

UBND
Sở Lao động TB-XHCộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TBB-LĐTBXH

Ngày tháng năm 199

**PHIẾU ĐIỀU CHỈNH TRỢ CẤP UU ĐÃI HÀNG THÁNG
THƯƠNG BINH, BỆNH BINH**

THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 28/CP NGÀY 29-4-1995

= = = = =

Ông, bà Đào Bé Sơn Ngày sinh
 Nguyên quán Kep
 Chỗ ở hiện nay Mt
 Số sổ trợ cấp: 2776
 Lương khi bị thương, khi xuất ngũ:
 Biên bản giám định y khoa số: 14603 Ngày 24.tháng 8.năm 1991
 Xếp hạng: 4/4 Loại: A Tỷ lệ: 31% MSLĐ

1. Trợ cấp tháng 12-1994 theo Nghị định 05/CP: đ

Trong đó

- Trợ cấp theo hạng thương tật:
- Phụ cấp 303/CP:
- Phụ cấp khu vực:
- Phụ cấp người phục vụ:

2. Trợ cấp hàng tháng hưởng từ ngày 1-1-1995 theo Nghị định 28/CP

là: đ

Trong đó:

- Trợ cấp theo tỷ lệ thương tật:
- Phụ cấp thương, bệnh đặc biệt nặng:
- Phụ cấp khu vực:
- Phụ cấp người phục vụ:

Truy lĩnh một tháng là:

Số tiền truy lĩnh: 46720 đồng X 9 tháng = 420480 đồngBằng chữ: - Số tiền trợ cấp hàng tháng: Bốn trăm hai mươi nghìn bốn trăm đồng- Số tiền được truy lĩnh: mười hai mươi nghìn bốn trăm đồng**3. Phòng TBLS, KHTC, LĐTBXH quận huyện Lóng Giang thực hiện**

NGƯỜI NHẬN

CÁN BỘ CHÍNH SÁCH

SỞ LĐTB VÀ XH



BỘ Y - TẾ

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH
Y-KHOA TRUNG - ƯƠNG

—(O)—

Số G DYK/TG

254

VIỆT NAM — DÀI CHỦ — CỘNG HÒA

Độc - lập Tự - do Hạnh - phúc

GIẤY XẾP HẠNG THƯƠNG TẬT

Họ và tên người bị thương tật

DAO BA SON

Tuổi: 28

Chức vụ và địa chỉ: Thương binh X Sơn hà Hữu Lũng-LANGSON

Cơ quan nào giới thiệu đến: BO NOI V

Trước đã xếp hạng nào: HANG HAI

Bị thương tật như thế nào:

- Mành đại bác vào đầu, đã chụp điện để kiểm tra: không có tổn thương xương sọ rõ rệt.
- Khai có những cơn ngáy, chuyên khoa Tai thận kinh bệnh viện Bach-hi đã khám: những cơn ngáy có tính cách cơ-năng.
- Mắt: theo chuyên khoa MAT; không có tổn thương ở bán phần trước mặt và ở đáy mắt.

Nay xếp hạng:

NAM(5) TAM THOI

Theo quyết nghị của Hội - đồng Giám định Y - Khoa Trung - Ương
hợp tại Bệnh viện Bạch mai ngày 24 THÁNG 8 NĂM 1961

Uỷ viên

BS PHẠM KHẮC QUANG BS NGUYỄN VIỆT BS NGUYỄN VĂN TÂN



ỦY BAN HÀNH CHÍNH
TỈNH HÀ BẮC

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TY THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số 22 QD/TB

Hà Bắc, ngày 24 tháng 2 năm 1970.

TY THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ BẮC

— Căn cứ điều lệ tạm thời về các chế độ đãi ngộ đối với quân nhân khi ốm đau, bị thương, mất sức lao động về hưu hoặc chết, nữ quân nhân khi có thai và sinh đẻ, quân nhân dự bị, dân quân tự vệ ốm đau, bị thương hoặc chết trong khi làm nhiệm vụ quân sự, ban hành kèm theo Nghị định 161 CP ngày 30-10-1964 của Hội đồng Chính phủ

— Căn cứ thông tư liên bộ : Nội vụ quốc phòng, công an số 254 ngày 20-11-1967 về việc xác nhận quân nhân bị thương, hy sinh về việc tiếp nhận, quản lý thương binh khi ra ngoài Quân đội và công an nhân dân vũ trang;

— Căn cứ quyết định Ủy quyền số 61 QĐ/TC ngày 30-5-1970 của Ủy ban hành chính tỉnh Hà Bắc ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều I : Nay cấp sổ thương tật cho ông Trần Văn Sơn.

Sinh năm 1930 nguyên quán xã Lâm Thao

Huyện Gia Lương tỉnh Gia Lai

Trú quán xã Gia Lai huyện Lạng Giang

Tỉnh Hà Bắc ! Cấp bậc Chuẩn Sỹ chức vụ Chủ tịch

bị thương ngày 2-1967 % hạng thương tật Bốn mươi lăm

Tỷ lệ thương tật 45% % được hưởng quyền lợi kể từ ngày 01-01-1980

Số sổ VJ 3776 được hưởng quyền lợi kể từ ngày 01-01-1980

Điều II: Các ông ; Trưởng phòng thương binh liệt sĩ ; Trưởng phòng kế hoạch tài vụ,

Ủy ban hành chính huyện Lạng Giang

và ĐTC Sở chịu trách nhiệm thi hành quyết định này

TY THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ BẮC

Nơi nhận :
Như điều 2
Lưu



PHÒNG HÀNG TY
NGÔI SAO

Phiếu điều chỉnh trợ cấp Thương binh -- Bệnh binh

Theo Nghị định số 236/HĐBT ngày 18 tháng 9 năm 1983

Ông bà Lão Ba Sán sinh ngày 1930
 Cố sô tra cấp TB Số SD 977/6
 Nguyên quán Tỉnh Chợ Gia Lai - Huyện:
 Hiện ở Thị trấn Kế Lang Giang - I Phố:
 Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi bị thương khi giàn định bệnh, sức lao động
Chỗ lý C477 659.
 Được xếp hàng A loại A mức % SLĐ
 Nay xếp lại là TB hạng A loại A.

Mức lao động bị thương lúc giàn định bệnh sức lao động

Lương 510 đ % PCTN % d
 Nay chuyển đổi 200 đ + PCTN % % d = 250 đ

TRỢ CẤP HÀNG THÁNG ĐƯỢC HƯỞNG TỪ NGÀY 1-9-1983 NHƯ SAU:

A/ Khi về già dinh:

50 % của 250 đ (lương + PCTN) = 50 đ
 Trợ cấp vì con người phục vụ
 = 50 đ
 = 50 đ
 = 50 đ
 = 50 đ
 Cộng = 50 đ

B/ Khi đang sống tác hoặc nghỉ hưu tri

20% trợ cấp khi về già dinh = 50 đ

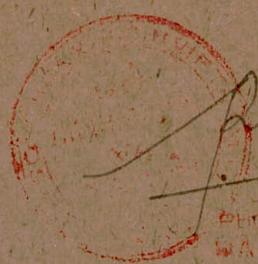
- U dài có hành động dũng cảm (1 lần)

tương đương 2 tháng lương + PCTN = 50 đ × 2 = 100 đNgày 21 tháng 5 năm 1986

Giám đốc sở thương binh và XH

Mai phà

• Linh

PHÓ GIÁM ĐỐC,
HÀM THỦ PHỤ

Hà Bắc ngày 24 tháng 7 năm 1974

ỦY BAN HÀNH CHÍNH TỈNH HÀ BẮC

— Căn cứ nghị định số 194/NV ngày 28-5-1962 của Bộ Nội vụ chuyen giao cho các UBHC khu, thành, tỉnh về việc cấp sô phu cấp thương tật, phiếu lương hưu thương tật, giấy chứng nhận cho các anh em thương binh, du kích, thanh niên xung phong bị thương trong khi làm nhiệm vụ.

— Căn cứ thông tư 10/NV ngày 24-5-1972 của Bộ Nội vụ về việc đổi sô trợ cấp thương tật và quản lý, thi hành chế độ đối với thương binh cũ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I — Nay đổi sô phu cấp thương tật cũ của thương binh, du kích, thanh niên xung phong bị thương trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, sang sô trợ cấp thương tật mới cho ông, bà có tên sau đây:

Ông Đào Lai Sinh năm 1930 quê quán xã
Lâm Thao huyện Gia Lương tỉnh Hà Bắc
 Trú quán Thị trấn Kế Lang Giang, Hà Bắc
 Bị thương ngày 2 tháng 10 năm 1947
 Tỷ lệ thương tật xếp hạng Bốn vĩnh viễn, số sô VT2776.
 Được hưởng trợ cấp thương tật từ 01/01/1964.

Điều II — Các ông: Chánh văn phòng UBHC tỉnh, Trưởng ty thương binh xã hội và Ông bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TUV U.B.H.C. TỈNH HÀ BẮC



NƠI NHẬN

- Như điều 2
- Bộ Nội vụ « để báo cáo »
- Lưu

G^ong ho^a L^u H^oi ch^u ng^hia V^ut Na
Đ^oc L^{ap} E^st Do H^{an}k phuⁱ

Gia^{x²}y khai bao:

Đ^oi H^oi b^ai S^un Th^ung b^{inh} Tr^u
Quan Th^u tr^an K^ep Lang Giang H^a-b^ac
C^ong d^ung d^ui th^{an} con s^ob^o-th^u
V^e vⁱ l^oi c^o g^o 8^ob^ac Th^{ai}:

V^ao, Kho^ang h^oi gian t^u 8gi^o 30fut
Lang, ng^{ay} 12-12-1979 t^u l^oi K^ep
moc Quⁱ l^oi cua t^u m^{at} mot the
Th^ung-b^{inh} mang S^oVⁱ 2776 cua
Ty Th^ung b^{inh} du H^oi H^a-b^ac c^op
fat cho t^u ng^{ay} 21-7-nam 1977
Va 1 Gia^y t^uen nh^{an}, da lam, ch^ung
Minh thu Do a-+ aay Lang H^a-b^ac
lam Tai f^o K^ep, nam 1978 + 75,
de^u l^oi m^{at} het.

Đ^oi ta^c vⁱng le^o vⁱ Ty C-111
b^ac Th^{ai} Va da lu^g Ty C-4 b^ac
Th^{ai} c^op ch^ong th^u t^u kh^un ng^{ay}

V^ay, t^u lam, ton n^g k^ong tr^ob^{ay}
V^oi u^y ban ph^{an} dan va ban c^o
Th^u tr^an K^ep t^u kh^un va ch^ung thu
cho t^u de^u tien vi^c x^u o^dac l^{ap}
ch^ung Minh thu moⁱ d^u dang lo^g
x^u ihang, that eam do.

K^ep ng^{ay} 3-1-1980

Do
H^oi B^ac

Cầu bắc vào đảo trung báu
nát Sô Trung bắc và Chợ mìn
nhàm đe cầu òp đảo bắc Sô
(Đó có Chợ mìn Cầu Phố Nghiêm
Trung Thành - Trung Kỵ Cốp là Tát
fs' Thái Nghĩa Ngày 13 - 12 - 1979)

Đèn khí Bao Công an Thủ Đức
Ký nghĩa Cầu giao quát.

Ngày 15/1/1980
Trung tá Võ B. N. D. Thủ Đức
Ký



Trung tá Võ B. N. D. Thủ Đức
Ký

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VT-2776

B&TBCD 00175

BẢN KHAI HƯỞNG TRỢ CẤP THƯƠNG TẬT

Họ, tên:

Đỗ Bé Sơn

Bí danh:

Không

Sinh ngày tháng năm 1950

Nguyên quán: Xã Lai Vung

Gia Lai, TT BẮC

Nhập ngũ ngày 19 tháng 12 năm 1946

Xuất ngũ ngày 10 tháng 10 năm 1958

Đơn vị cho xuất ngũ: Đoàn Khu Vực Ngũ



Quá trình công tác từ ngày xuất ngũ đến nay (làm gì, ở đâu, thời gian nào):

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương:

Chiến sĩ

Đơn vị khi bị thương:

Đội đội 477

Trung đội 59

Bị thương ngày tháng năm 1947

Nơi bị thương:

Cầm Sơn

Bắc Giang

Trường hợp bị thương:

Chóng váng

Các vết thương: ~~mùi le~~ ~~đau~~ ~~trai~~ ~~bị~~ ~~vết~~ ~~phá~~ ~~hở~~ ~~đã~~ ~~chữa~~ ~~tìn~~
~~để~~ ~~kiểm~~ ~~tra~~ ~~không~~ ~~có~~ ~~tín~~ ~~thương~~ ~~xuống~~ ~~số~~ ~~20~~ ~~nét~~ ~~khai~~ ~~có~~
~~nhưng~~ ~~còn~~ ~~ngặt~~ ~~chuyển~~ ~~khoa~~ ~~a~~ ~~khám~~ ~~thân~~ ~~kính~~ ~~bình~~ ~~vì~~
~~bị~~ ~~hở~~ ~~hở~~ ~~đã~~ ~~khám~~ ~~nhưng~~ ~~còn~~ ~~nhất~~ ~~có~~ ~~tính~~ ~~chất~~ ~~có~~ ~~quảng~~
Giấy chứng nhận bị thương số 11 ngày 25 tháng 2 năm 1958

của Mãnh khu tái Ngu

Đã được cấp sổ phụ cấp thương tật và giấy chứng nhận Thường Bình
số 11693TT

(Quyết định số 286 ngày 27 tháng 12 năm 1961 của bộ nội vụ)

Thương tật hạng Nam (5) vĩnh viễn tạm thời (do Hội đồng khám xét thương tật

~~giám định~~ ~~của~~ ~~phó~~ ~~thu~~ ~~trung~~ ~~thống~~ ~~khám~~ ~~ngày~~ ~~24~~ ~~tháng~~ ~~8~~ ~~năm~~ ~~1961~~)

Đã lĩnh phụ cấp thương tật đến hết quý 4 năm 1963 tại BẮC THÁI
xã Phong Lai village biên bản số 4412 ngày 11.7.1974 mùa
Hội đồng GĐY KT U

Đơn vị công tác hoặc chỗ ở hiện nay:

Ghi trên kíp lang giang hò Bảo

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chỗ ở của:

Cha Lão bà Thị (chết)

Mẹ Dương thị Giàng (chết)

Vợ chồng Trần Thị Giai Hợp làm thợ công

Họ, tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), nghề nghiệp, chỗ ở của các con:

Đào Bá Lai sinh ngày 23 tuổi HTX Thủy tỉnh

Đào Thị Hiền 18 tuổi HT S

Đào Bé Thanh 16 tuổi HT S

Đào Thị Viết 14 tuổi HT S

Đào Kế Đoan 12 tuổi HT S

Đào Kế 12 10 tuổi HT S

Tôi cam đoan bản khai trên đây là hoàn toàn đúng. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm.

Làm tại thị trấn Kết ngày 27 tháng 6 năm 1987

Chứng nhận của

Người khai ký tên,

(Ký tên, đóng dấu)

UBND Kế: chứng nhận bản khai
của Anh Đào Kế 38 tuổi, đóng
ngày 1/2/1978 TMUB Kế
uy bản thứ ba

Sao bá Son

ĐBS

BMLG

BỘ THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CONG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 4381-CSTE

Hà Nội, ngày 9 tháng 6 năm 1977

GIỚI THIỆU DI CHUYỂN

(về lĩnh trại cấp)

Kính gửi : Ty Thương binh xã hội

Tỉnh Hà Bắc

Ông, bà Đào bá Sơn
được hưởng trợ cấp thường tết số sổ 14.693 TT
Nay về cư trú tại Thị trấn Kép
Hà Bắc

Ông, bà Sơn

Đã lĩnh trợ cấp tại Ty TB X.H. Bắc Giang đến hết
quý 4 năm 1963.

Đề nghị Ty tiếp tục trả trợ cấp từ quý 1 năm 1964
như đã ghi trong sổ trợ cấp.

Hồ sơ trợ cấp của đương sự gồm :

- ① Sổ phụ cấp thường tết
- ② Biểu bản xếp hàng
- ③ Trích lục hồ sơ thường tết thường tết mới.
- ④ Giờ thiêu di chuyển.

Ghi chú: Ông Đào bá Sơn bị mất bò từ năm 1963 đến
năm 1974, di chuyển về Hà Nội mới thời

Do vậy Ty TB X.H. Bắc Giang chưa giải quyết.

Vì lý kinh chuyển Ty TB X.H. Bắc Giang tiếp nhận và giải quyết.

Công :

Bản
Bản

Tổng Sơn (cầm tay)

THỦ TỤC TẠO GIẤY

BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Vụ trưởng Vụ Chính sách Thương binh



HOA KỲ - TRUNG QUỐC

BẢN KHAI HƯỞNG TRỌ CẤP THƯƠNG TẬT

Họ, tên:

Đỗ Bá Sơn

Bí danh:

Không

Sinh ngày tháng năm 1930

Nguyên quán: xã Gia Lai, huyện Gia Lai, tỉnh Gia Lai

Nhập ngũ ngày 19 tháng 12 năm 1946

Xuất ngũ ngày tháng 10 năm 1958

Đơn vị cho xuất ngũ: Quận khu trại Ngưu

L 4 X 6

Quá trình công tác từ ngày xuất ngũ đến nay (làm gì, ở đâu, thời gian nào):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương:

Chỉ huy

Đơn vị khi bị thương:

đại đội 477

Trung đội 59

Bị thương ngày tháng năm 1947

Nơi bị thương:

Cùm Sơn

Bắc Giang

Trường hợp bị thương:

Chóng cảm

Các vết thương: ~~máu~~ da và các mô phần đầu da sẹo tiền để kiểm tra không có tổn thương xương so với vết khai xó nhưng vẫn ngọt chuyên khoa khám thận kinh bệnh viện bao mai đã khám lại có vết thương cũ và mảng mờ theo chuyên khoa không có tổn thương & ban phân trước mott Giấy chứng nhận bị thương số 115 ngày 25 tháng 9 năm 1961

của Quận khu tự Ngự

Đã được cấp sổ phụ cấp thương tật và giấy chứng nhận Chuông Bình
số 11693 TT

(Quyết định số 286 ngày 27 tháng 12 năm 1961 của bà nội Vy)

Thương tật hạng Nam (5) vĩnh viễn tạm thời (do Hội đồng khám xét thương tật

giám định y khoa trung ương khám ngày 24 tháng 8 năm 1961)

Đã lĩnh phụ cấp thương tật đến hết quý 4 năm 1963 tại BTC thái

Ký hàng 4 vĩnh viễn bùn số 440 ngày 4.7.1974
Hội đồng GĐYKT-U

Đơn vị công tác hoặc chỗ ở hiện nay:

Tỉnh Trà Vinh Kế Làng giang Huyện BTC

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, chỗ ở của:

Cha Đào Bá Khiêm (chết)

Mẹ Dương thị Dương (chết)

Vợ chồng Trần Thị Hợp làm chui công

Họ, tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), nghề nghiệp, chỗ ở của các con:

Đào Bá Nhài con trai 93 tuổi HTX thủy sản

Đào Thị Hồi 18 tuổi HS

Đào Thị Thành 16 tuổi HS

Đào Thị Yến 14 tuổi HS

Đào Bá Doanh 12 tuổi HS

Đào Bá Lợi 10 tuổi HS

Tôi cam đoan bản khai trên đây là hoàn toàn đúng. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm.

Làm tại Thị trấn Kế ngày 27 tháng 6 năm 1977

Người khai ký tên,

Chứng nhận của

(Ký tên, đóng dấu)

UBND Kế: Chứng nhận bản khai
của Anh Đào Bá Sơn là đúng
ngày 1-7-77 TMUB Kế
Ủy ban thường trực

Bmls

Đào Bá Sơn

S.S

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BẢN KHAI HƯỞNG TRỌ CẤP THƯƠNG TẬT

Họ, tên: Đào Bá Sơn

Bí danh: Không

Sinh ngày tháng năm 1930

Nguyên quán: Xã Lâm Thảo,
Gia Lương Hà Bắc

Nhập ngũ ngày tháng năm 19

Xuất ngũ ngày tháng 10 năm 1958

Đơn vị cho xuất ngũ: Quân khu 12 Ngan

Ảnh 4 × 6

Quá trình công tác từ ngày xuất ngũ đến nay (làm gì, ở đâu, thời gian nào):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương:

Chiến sĩ

Đơn vị khi bị thương: Tai đội 482

Trung đoàn 59

Bị thương ngày tháng 2 năm 1947

Nơi bị thương: Cẩm Sơn

Bắc Giang

Trường hợp bị thương:

Chóng căm

Các vết thương: Mão lâm dưới kín vành tai chung tím
để kiểm tra không có tổn thương xương so với vết khai xó
nhưng còn ngọt, duyên khai khám thận kinh bình và
bach mai đã khám nhưng có một số tinh chất có mảng mát thư
chuyên khoa mát không rõ tên thường ở Ban Phan trước mặt ta thấy mát
Giấy chứng nhận bị thương số 115 ngày 25 tháng 9 năm 1958

của Quân khu Tà Năng

Đã được cấp sổ phụ cấp thương tật và giấy chứng nhận Thường y Brinke
số 14693 TT

(Quyết định số Nr 286 ngày 27 tháng 12 năm 1961 của BỘ NỘI VỤ)

Thương tật hạng Nam (5) vĩnh viễn tạm thời (do Hội đồng khám xét thương tật

Giám định y Khoa Trung ương khám ngày 24 tháng 9 năm 1961)

Đã lĩnh phụ cấp thương tật đến hết quý 4 năm 1963 tại BẮC THÁI

Độp hàng 4 vĩnh viễn Biên bảo số 442 Ngày 11.7.1974 của
Hội Đồng GVKT.U

Đơn vị công tác hoặc chỗ ở hiện nay:

Thị trấn kíp lang giang HÀ BẮC

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, chỗ ở của:

Cha Đào Bách Hỷ (chết)

Mẹ Dương thị rường (chết)

Vợ chồng Trần Thị Hợp làm thuê công thi toàn Kế

Họ, tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), nghề nghiệp, chỗ ở của các con:

Đào Bé tên Đoàn 20 tuổi công nhân HTX thủy điện
Đào Bé số 18145

Đào Bé tên Đanh 16 tuổi HS

Đào tên Yến 14 tuổi HS

Đào tên Đanh 12 tuổi HS

Đào tên Bé 10 tuổi HS

Tôi cam đoan bản khai trên đây là hoàn toàn đúng. Nếu sai, tôi xin chịu trách nhiệm.

Làm tại Thị trấn Kíp ngày 27 tháng 6 năm 1977
Người khai ký tên,

Chứng nhận của

(Ký tên, đóng dấu)

Đào Bá Sơn

LBN

UBND Kíp: Chứng nhận

bản khai củaanh Đào Bá Sơn là đúng

T M U B N D Kíp ngày 11/7/77

Uỷ ban thường trực

BMLG

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TRÍCH LỤC HỒ SƠ THƯƠNG TẬT

Thương binh Số 11693 / TB/T

Họ, tên: Đào Bá Sơn

Bí danh: , sinh ngày \ tháng \ năm 1930

Nguyên quán: Xã Làng Thao, Gia Lai
Bắc Giang

Họ, tên cha: Đào Bá Khiêm con

Họ, tên mẹ: Dương Thị Võ vợ

Họ, tên vợ: Bé chồng

Họ, tên các con:

Nhập ngũ ngày 19 tháng 12 năm 1946

Xuất ngũ ngày _____ tháng _____ năm 19_____

Cấp bậc, chức vụ khi bị thương: chiến sĩ

Đơn vị khi bị thương: Sát Thủ 477, Trung đoàn 59

Bị thương ngày _____ tháng 2 năm 1947

Nơi bị thương: cầu Sông, Bắc Giang

Trường hợp bị thương: chứng cai

(Giấy báo bị thương số 115 ngày 25 tháng 9 năm 1958
của Quản Khoa Tả Ngạn,

Họ, tên, chức vụ người ký giấy báo bị thương: Hưng Cửu

Thượng tá Quan Liệu Phòng Tham mưu KTN.

Tình trạng thương tật: Nhim dae beu va o dau, ta chup
tieu, te Kiem tra: Khong co tot thuong xuong so xo
rét. Khau co nhung doi ngat chung lai khua tinh than
kinh bieu vien Bach mai tu Kiem tra, nhung doi ngat
co tinh cau ed nang, mat theo chung lai khua mat.
Khong co tot thuong o ban phan trai mat va o day mat.

Thương tật hạng nam (5) vĩnh viễn – tạm thời (do hội đồng)

Giam dinh y khoa Trung sang khám ngày 24 tháng 8 năm 1961

Đã được cấp số phiếu thương tật và giấy chứng nhận

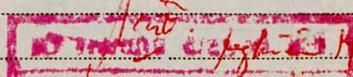
Huong giong số 14693 TT

Phải khám lại thương tật ngày tháng năm 19

Những giấy tờ trong hồ sơ:

- Giấy báo bị thương.
- 2 giấy xếp hàng TT,
- 2 phiếu Kiem Soat HS TT,

Ngay 4/7/61 đã khám lão tại Khoa TW xí giao thông 4/6 UU.
Số 1 B2 442. (B2 là 2' B2)



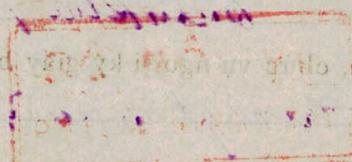
Ghi chú những điều cần thiết:

Ha Noi, ngày 17 tháng 7 năm 1974

Người lập trích lục,

Watson

Lâm Việt Sơn



Số

PHIẾU LẬP SỔ VÀ TRỢ CẤP THƯƠNG TẬT

Họ, tên: Đào Hải Sơn

Sinh ngày tháng năm 19~~60~~

Nguyên quán: Lâm Thao, giáp Lương Hà, Lai

Nhập ngũ ngày 19 tháng 12 năm 19~~64~~⁶

Cấp bậc khi bị thương: Thiếu úy

Chức vụ khi bị thương:

Đơn vị khi bị thương: Trung đội 477, 559

Bị thương vào giờ, ngày tháng năm 19~~67~~⁷

Nơi bị thương: Quán Sơn, Bùi Giang

Trường hợp bị thương: Chóng lams

(Giấy chứng nhận bị thương số 15 ngày 25 tháng 9 năm 19~~67~~⁶
của Quân khu 7)

Sau khi bị thương, điều trị lành vết thương, và ra viện ngày / / 196

Tỷ lệ thương tật % Hạng B Loại T

(Biên bản xác định thương tật số 102 ngày 4 tháng 7 năm 19~~67~~⁶
của Hội đồng khám xét thương tật Hội đồng khám xét)

Lương chính hoặc sinh hoạt phí khi bị thương: đ

Được hưởng trợ cấp thương tật kể từ ngày 1 tháng 1 năm 19~~67~~⁶.

(Quyết định số ngày tháng năm 196 của)

Đơn vị công tác hoặc chỗ ở khi cấp sổ: Thị trấn Lai, Lai Giang
Lai

A — KHI ĐANG CÔNG TÁC

1 — Trợ cấp hàng tháng:

— Trợ cấp đối với thương binh hưởng chế độ cung cấp : đ 30

— Trợ cấp bằng % lương chính : đ

— Trợ cấp chênh lệch cho bằng mức trợ cấp cùng hạng
với thương binh hưởng chế độ cung cấp : đ

— Trợ cấp dũng cảm (chênh lệch cho bằng lương
hoặc S.H.P. cũ trong trường hợp chuyên ngành) : đ

Cộng : đ 30

2 — Trợ cấp hàng quý :

$3 đ 30 \times 3 \text{ tháng} = 9 đ 90$

Bằng chữ : *(Nhân đồng chén bát chén)*

B — KHI VỀ GIA ĐÌNH — VÀO NHÀ AN DƯỠNG HOẶC TRẠI THƯƠNG BINH

1 — Trợ cấp hàng tháng :

— Trợ cấp đối với thương binh hưởng chế độ cung cấp : $9 đ 30$

— Trợ cấp bằng $\dots\%$ lương chính : $\dots đ$

— Trợ cấp chênh lệch cho bằng mức trợ cấp cùng hạng
với thương binh hưởng chế độ cung cấp : $9 đ 20$

— Trợ cấp 10% lương chính vì cần người phục vụ : $\dots đ$

— Trợ cấp dũng cảm : $\dots đ$

— Trợ cấp con đang được hưởng khi về gia đình hoặc vào
nhà an dưỡng, trại thương binh : $\dots đ$

Cộng : $6 đ 50$

2 — Trợ cấp hàng quý :

$6 đ 50 \times 3 \text{ tháng} = 19 đ 50$

Bằng chữ : *(Nhân đồng lít hay đồng mít bát chén)*

C — TRỢ CẤP LẦN ĐẦU VÀ QUÝ ĐẦU

— Trợ cấp một lần : $\dots đ$

— Trợ cấp thương tật được truy령 1-1-64 từ 31-6-74 : $453 đ 60$

— Trợ cấp lần đầu *từ 1-7-1974 đến 31-9-1977* : $253 đ 50$

— Trợ cấp quý đầu từ *đến* : $\dots đ$

Cộng : $707 đ 10$

Trừ tiền số : $\dots đ$

Còn được lĩnh : $707 đ 10$

Bằng chữ : *(Bảy trăm lít hay đồng mít bát chén)*

Đã trả bằng vào tài khoản

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 1977

Tờ chính sách

Tổng tài sản
mệnh giá
N. giao

Nguyễn giao

Đóng tại Tỉnh Hà Bắc
tỉnh Hán Đông, tháng 7
cho anh Đào Văn ra quyết
toán với Bộ trưởng Bộ Tài chính

13/7/1977

Lý do

Nguyễn giao
Tâm Bộ

Tờ hồ sơ

BỘ Y TẾ
HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH
Y KHOA TRUNG ƯƠNG

SƠ KHUẨN
GĐYK/TT

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY XẾP HẠNG THƯƠNG TẬT

Họ và tên người bị thương tật: Đào bá Sơn

Tuổi: 44

Chức vụ và địa chỉ: Hiện nay đã chuyển về Thị trấn Kép-lêng Giai

Cơ quan nào giới thiệu đến: Ty Tbxh tỉnh Bắc thái Huyện

Trước đã xếp hạng nào: { Bị thương năm 1947, HDGĐYKTU xếp
Bị thương tật như thế nào: { hạng 5 tạm thời năm 1961, hết hạn
chưa khám lại.

- Vết thương da dâu vùng đỉnh phải và trái, có 3
1 sẹo lõm sâu do tên thương bàn ngoài xương
- Có cơn ngất động kinh mỗi tháng 1-2 lần.
- Hai mắt có sẹo mòng giác mạc do sang chấn cũ, t
rực mắt phải: 6/10
mắt trái: 6/10

Nay xếp hạng: Hàng bốn(4) vĩnh viễn, tiêu chuẩn 6 hạng.

Theo quyết nghị của Hội đồng Giám định Y khoa Trung ương họp tại
Bệnh viện C ngày 4 tháng 7 năm 1974

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 1974

Ủy viên

KT

Chủ tịch Hội đồng

BS NGUYỄN HỮU GIỚI

BS NGUYỄN VĂN ĐĂNG



TY Y TE
Binh Lang son

Số: 95/CNPT

95

VIET NAM DAN CHU CONG HOA
Độc-lập Tự-do Hạnh-phúc

GIAY CHUNG NHAN THUONG TAT

- Họ và tên người bị thương : Dao - bai - son
- Số hiệu quân đội

- Cấp bậc

Chức vụ Chia' g.

- Đơn vị bộ đội : C 477 F. 59

- Ngày sinh 1930 tuổi 31

- Sinh quán xã Lai Chau, huyện Giá Luang, Bắc Ninh

- Bi thương hoặc bị bệnh như thế nào : bị vỡ 1 mảnh đy tay trùm vào vào ẩn vào bị ngoài và 1 vết hàn ở gáy khai dương ngày : bị nát gáy và tay bị tan và mảnh đay kia bị chí và

- Nay thanh thương tật hàng :

mô.

- Giảm năng lực làm

hang 2^e (tuy hai)

- Đề nghị quyết của Hội đồng thương tật họp ngày tháng năm 1961

Lạng Sơn ngày 3 tháng 3 năm 1961

Thay mặt Hội đồng thương tật



95/kinh binh
K. Dang
- Pham - kien - Dang

G/L U.P.H.C.Tinh
cán bộ phục traile
phường CĐB và ph
ngày 4.3.61

C/N Mely
Trong Dat

BỘ THƯƠNG BINH



THƯ

VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

2

Ảnh có dấu chứng nhận của
đơn vị cơ quan hay U.B.H.C.

Ảnh 4 x 6

Chụp 1/2 người không tó
mẫu, không đội mũ

Nhân dạng

Chữ ký của thương binh

GIẤY CHỨNG NHẬN THƯƠNG BINH

Số 14.693 TT.

Có giá trị đến ngày 20.3.1961

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG BINH chứng nhận:

Đồng chí Đào bá Sơn sinh năm 1930
ở xã Lý Thao Huyện Gia Lai
Tỉnh Bắc Ninh là thương Linh thương tật
hạng Ba (3) SA(3)

Yêu cầu các Cơ quan, Đoàn thể các cấp thực hiện
đầy đủ các quy định về chính sách thương binh đối với
đồng chí Đào

Ngày 14 tháng 4 năm 1959

Bộ Trưởng Bộ Thương Binh

Đào bá Sơn
Bí thư Ban chấp hành

ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI KHI BỊ THƯƠNG

Đại đội 47

Tiểu đoàn

Trung đoàn 59

Đại đoàn

Liên khu

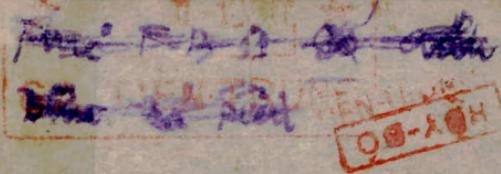
ĐỊA CHỈ CỦA THƯƠNG BINH :

1) Số 1

2)

3)

4)



GIẤY CHỨNG NHẬN

THƯƠNG BINH

Giấy này chỉ riêng T. B. được dùng. Những người lạm dụng sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật. Người nào nhất được giấy này, xin gửi lại Ty Thương Bin, U.B.H.C. Tỉnh hoặc Bộ Thương Bin.

Số thứ tự 14693/TT H^y Bắc Ninh

Số thứ tự 14693/TT

Phiếu Kiểm Soát

Họ và tên (Thương binh)
(Đo kích)

Đào Bá Sơn

Thương tật hạng

5

tạm thời, vĩnh viễn

(Xã)

Lâm Thao

Sinh năm 1930 ở (Huyện)
(Tỉnh)

gia lường

Bắc Ninh

Chức vụ khi bị thương

Ch. m

(C)

6/2

D

Bộ vị Bộ đội

(

Khi bị thương

(E)

59

F

Bị thương ngày

2/4/52

tại

Camp Sơn Bắc Giang

Trong trường hợp

Chóng cắn

LHTT trả từ ngày

đến 31-12-54

Theo tỷ lệ

Phụ cấp thương tật trả từ

1.4.61

Việc làm hiện thời

Địa chỉ

Sơn hà - Huyện Lạng Sơn

Ngày đi khám lại

26/8/63

Ngày vào Trại

Ngày ra trại

Hà Nội ngày

21/11/61

Người xét

Phiếu gửi số

19

Ngày

14/3/61

của

Lạng Sơn

Số chuyên văn:

9205

Biggs King 201

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHÂN
THƯƠNG BINH

Số VT 2776

HỌ TÊN: ĐÀO BA SƠN

THƯƠNG BINH LOẠI:

THƯƠNG TẬT HANG

4/4 *2

Ngày 25 tháng 10 năm 1990

Khm



NĂM SINH: 1930

NGUYỄN QUAN

Thú săn kẹp

Lạng Giang - MÁ BẮC

VỀ TÌNH HƯƠNG CHÍNH

Nơi đây, dân làng bao giờ chưa có, Tỉnh
thuộc vùng xênh xát, có nết côn ngặt.

H.S:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHÂN
THƯƠNG BINH

SỐ VT 2776

HỌ TÊN: ĐÀO BA SƠN

THƯƠNG BINH LOẠI:

THƯƠNG TẬT HẠNG:

A 4/4 (31%)



NGUYỄN THẾ ĐỨNG

NĂM SINH:

1930

NGUYỄN QUÁN:

TT. Kep' - H. Lang Giang
T. Bắc Giang

VẾT THƯƠNG CHÍNH:

VT da đầu vúng
đinh phai & trái; 02 mắt có sẹo mồng
giáy mạc do sang chấn cũ %.

HS

ỦY BAN HÀNH CHÍNH
TỈNH LANG-SƠN

VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 27 /GT

GIẤY GIỚI THIỆU

16/8/61

ỦY BAN HÀNH CHÍNH TỈNH LANG-SƠN

Giới thiệu với Vụ Thương binh và Phục viên thuộc Bộ Nội Vụ
ông Đào Bá Sơn là Cố vấn địa phương Tri Kế
đến gặp Vụ Cố
về việc Nhâm lai ~~vết thương hàn~~ Theo Thông tư số 3379/CB ngày
20.7.61
Yêu cầu Vụ Cố giúp đỡ ông Sơn mọi sự dễ dàng.

Có giá trị đến hết
ngày 20 tháng 8 năm 1961



Phiếu Kiểm Soát

Họ và tên (Thương binh)

(Du kích)

Fan bài Sơn

Thương tật hạng

3

tạm thời, vĩnh viễn

Sinh năm 1930 ở (Xã)

(Xã

Lâm Thao

(Huyện

Gia Lương

(Tỉnh

Bắc Ninh

Chức vụ khi bị thương

C477

D

Đơn vị Bộ đội

C

Khi bị thương

E59

F

Bị thương ngày

0-2-47

tại

camp Sơn - Bắc
giang

Trong trường hợp

chóng

LHTT trả từ ngày

16-2-47

đến 31-12-54

Theo tỷ lệ

100%

Phụ cấp thương tật trả từ

1-1-55

Việc làm hiện thời

Ng

Địa chỉ

90-3 Ng 61

Ngày đi khám lại

Ngày ra trại

Ngày vào Trại

Hà Nội ngày8-4-59

Người xét

Phiếu gửi số

15

Ngày

25-3

của

Ty 733 Bắc Ninh

Số chuyển văn:

5583W

Hồ Chí Minh
Thay mặt

GIẤY BÁO BỊ THƯƠNG

Số 115

Chúng tôi báo tin và chứng nhận :

Đồng chí Đào Lá Lôn bị đánh

Cấp bậc Chiến sỹ đơn vị C 477, E 59

Sinh ngày 1930

Nguyên quán Lâm Thao, Gia Lai, Bắc Ninh

Con ông Đào Lá Khiết (còn hay mất)

và bà Đặng Thị Hường (còn hay mất)

Vợ là Béch Hợp

Địa chỉ thân nhân Đào Lá Khiết là cha

Nhập ngũ ngày 19-12-46

Đã bị thương hồi 8 giờ ngày 2-47
tại Ba Khôn, Cẩm Sơn, Phù Lุง, Bắc Giang
trong trường hợp Chém cài

bị thương như sau Mảng da lở loét vào tay
và thời kỳ, đất loét vào mắt trái

Hiện nay điều trị tại bệnh viện



3.T.T



Ngày 25 tháng 9 năm 58

Phó trưởng ban An ninh

R.WK

hàng đầu

DON XIN HUONG TT

va ten

Sao lai Do.

oi

inh quen

Lam Thao: gia lucy.

on vi khi bi thuong

Ch77. ± 59

thuong tat hang

■ 3 tt

ve ty thuong binh ngay

*e fuc vien ngay

35-10. 51.

linh fu cap den ngay

nien nay o sau

Thuy tho. giatuy

ngay 30/3/59

Thuy tho.